

**ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ CÁC XÃ PHƯỜNG TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 (ngày đánh giá: 18/11/2021)**

(Theo hướng dẫn tại Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31 tháng 05 năm 2021 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19)

TT	Xã phường	Số ca Covid-19 (đến 18/11/2021)	Số hộ	Số nhân khẩu	Đánh giá mức độ nguy cơ ngày 12/11	Đánh giá mức độ nguy cơ ngày 19/11	Yếu tố dịch tễ đánh giá	Ghi chú (tăng, giảm cấp nguy cơ)
1	Đại Lãnh	144	2.436	10.387	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ rất cao		không thay đổi cấp nguy cơ
2	Vạn Thạnh	24	1.825	7.634	Nguy cơ	Nguy cơ		không thay đổi cấp nguy cơ
3	Vạn Thọ	54	1.290	4.935	Nguy cơ	Nguy cơ rất cao	F0 liên quan đến trường học	Tăng 02 cấp nguy cơ
4	Vạn Phước	23	2.244	9.344	Bình thường	Bình thường		không thay đổi cấp nguy cơ
5	Vạn Long	22	2.241	8.507	Nguy cơ	Nguy cơ		không thay đổi cấp nguy cơ
6	Vạn Khánh	12	2.117	10.383	Nguy cơ	Nguy cơ		không thay đổi cấp nguy cơ
7	Vạn Thắng	108	4.604	19.045	Nguy cơ	Nguy cơ		không thay đổi cấp nguy cơ
8	Vạn Bình	35	2.812	9.585	Bình thường	Nguy cơ	Thêm F0 rõ nguồn lây	Tăng 01 cấp nguy cơ
9	Vạn Phú	78	3.556	12.255	Bình thường	Bình thường		không thay đổi cấp nguy cơ
10	Vạn Giã	419	5.050	23.325	Nguy cơ	Nguy cơ		không thay đổi cấp nguy cơ
11	Vạn Lương	35	3.567	13.257	Nguy cơ	Nguy cơ		không thay đổi cấp nguy cơ
12	Vạn Hưng	7	3.176	13.474	Bình thường	Bình thường		không thay đổi cấp nguy cơ
13	Xuân Sơn	3	1.185	4.978	Bình thường	Bình thường		không thay đổi cấp nguy cơ
	<b>Tổng cộng</b>	<b>964</b>	<b>36.103</b>	<b>147.109</b>				

**Đánh giá nguy cơ xã, thị trấn**

	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ	Bình thường mới
12/11/2021	1	0	7	5
19/11/2021	2	0	7	4
So sánh	Tăng 01 xã, thị trấn	Không đổi	Không đổi	Giảm 01 xã, thị trấn

\* 11 xã, thị trấn không thay đổi cấp nguy cơ

\* 02 xã, thị trấn thay đổi cấp nguy cơ